

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 08-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đoan và ông Hoàng Văn Khảm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1975 tại xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy L và bà Nguyễn Thị M có vợ là Nguyễn Hồng N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2021 đến nay; “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan: Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1951; nơi cư trú: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

Người làm chứng: Anh Đỗ Viết C, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 11/11/2021, Nguyễn Duy T đang ở nhà thì có một người đàn ông tên là Tân ở thôn Tam Kỳ 56, xã Đại Tự, huyện Y (T không biết họ tên tuổi cụ thể của Tân, theo T khai Tân có vợ bán hàng quần áo ở chợ Rau

xã Liên Châu, huyện Y), Tân là bạn nghiện của T, Tân đi bộ đến nhà để rủ T đi uống thuốc Methadol tại TT Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc rồi cùng nhau đi mua ma túy để sử dụng. Sau đó Tân điều khiển xe mô tô BKS: 88B1 - 120.68 của gia đình T, chở T đi uống Methadol. Uống Methadol xong, Tân chở T đi tìm và mua được 01 (một) gói ma túy (Heroine) với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không rõ thông tin lai lịch ở TT Thổ Tang, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc. Theo T khai nguồn tiền mua ma túy là tiền của Tân. Sau khi mua được ma túy Tân đưa cho T giữ và tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T về xã Y, huyện Y để tìm nơi sử dụng. Khi cả hai đi đến đoạn đường nội đồng gần nghĩa trang thuộc Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị tổ công tác Công an huyện Y kiểm tra, phát hiện lúc này Tân bỏ chạy, còn T hoảng sợ vứt gói ma túy xuống mặt đất cạnh vị trí T đứng, cơ quan Công an đã bắt giữ T và thu giữ tang vật gồm: Thu tại mặt đường gần vị trí bắt giữ T 01 gói nhỏ bên trong bọc nilon đựng chất bột cục màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave BKS 88B1-12068 màu đen đã cũ.

Ngày 11/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, tiến hành giám định mẫu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1. Tại văn bản số 2975/KLGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột cục màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1721g (Không phẩy một bảy hai một gam, không kể bao bì), loại Heroin.

Tại Cáo trạng số: 09/CT – VKS ngày 26 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Duy T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/11/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1517 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “mẫu trả” do cơ quan giám định hoàn lại; trả lại cho ông Nguyễn Duy L 01 xe mô tô BKS 88B1- 120.68.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y. Nguyễn Duy T khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại đoạn đường nội đồng gần nghĩa trang thuộc Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; T có hành vi tàng trữ 0,1721gam Heroin trên người thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Duy T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi phạm bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều (0,1721gam), do đó khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người công dân tốt và xử phạt bị cáo mức án như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Đối với người nam giới mà T khai đã bán ma túy cho Tân ngày 11/11/2021, quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được danh tính nên không có đủ cơ sở để xử lý.

Đối với người đàn ông T khai tên là Văn Như Tân, đi mua ma túy cùng T ngày 11/11/2021. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng Tân không có mặt tại địa phương, Tân đi đâu làm gì không ai biết nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ T là con nghiện không có tài sản, nghề nghiệp và mục đích tàng trữ là để sử dụng nên không cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo T là phù hợp.

[8] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại được niêm phong vào một bao gói giấy “mẫu trả”.

Đối với 01 xe mô tô BKS 88B1- 120.68 thu giữ của T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe này là của ông Nguyễn Duy L, là bố đẻ của T, ông Lộc cho con trai T mượn để đi học, ngày 11/11/2021, T lấy xe đi ông Lộc không biết nay cần trả lại cho ông Lộc chiếc xe này.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 01 (một) năm 03 (ba) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11 tháng 11 năm 2021.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại và toàn bộ bao gói.

Trả lại cho ông Nguyễn Duy L 01 xe mô tô BKS 88B1- 120.68. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - CA huyện Y;
- CQCSTHAHS - CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan